

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 52/2025/DS-ST
Ngày: 03 - 4 - 2025
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản và Nợ hui”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Bùi Văn Phục;
- Ông: Nguyễn Văn Thuận.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yên Nhi– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 301/2024/TLST-DS, ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và Nợ hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Trần Thị Thanh T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **ấp Phương Thạnh, xã Phương Phú**, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: **Nguyễn Thị Hồng Nh**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **ấp Phương Thạnh, xã Phương Phú**, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có mặt, **bị đơn** vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngày 01/8/2022, bị đơn Nguyễn Thị Hồng Nh có ký văn bản thỏa thuận là còn thiếu nguyên đơn 202.000.000 đồng, văn bản này do chính tay

Nguyễn Thị Hồng Nh viết và ký tên. Trong tổng số tiền đó bao gồm tiền bị đơn mượn cất nhà và tiền hụi do nguyên đơn đóng thay cho bị đơn trước đó cộng lại, bị đơn cam kết trả 5.000.000 đồng/01 tháng nhưng đến nay vẫn không trả.

Đồng thời, bị đơn có chơi hụi do nguyên đơn làm chủ như sau:

- Hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 29/9/2020 al. Hai tháng khui một lần. Tổng số 24 phần, bị đơn tham gia 01 phần, khui hụi đến lần thứ 3 thì bị đơn hốt vào ngày 29/01/2021, số tiền hốt hụi mà nguyên đơn đã giao cho bị đơn là 73.500.000 đồng. Sau đó bị đơn không đóng hụi nên nguyên đơn phải đóng thay 14 lần là 70.000.000 đồng.

- Hụi 5.000.000 đồng, mở ngày 29/02/2021 al. Hai tháng khui một lần. Tổng số 24 phần, bị đơn tham gia 01 phần, khui hụi đến lần thứ 2 thì bị đơn hốt vào ngày 29/4/2021, số tiền hốt hụi mà nguyên đơn đã giao cho bị đơn là 77.000.000 đồng. Sau đó bị đơn không đóng hụi nên nguyên đơn phải đóng thay 15 lần là 75.000.000 đồng.

Như vậy, số tiền mà nguyên đơn đã đóng thay cho bị đơn là 145.000.000 đồng, đến nay bị đơn vẫn chưa trả lại.

Mỗi lần khui hụi thì nguyên đơn được hưởng tiền huê hồng bằng 50% của giá trị phần hụi (Ví dụ hụi 5.000.000 đồng thì được hưởng huê hồng 2.500.000 đồng). Sau mỗi lần hốt hụi thì nguyên đơn có cho người hốt hụi ký tên vào sổ xác nhận số tiền.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết:

Yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị Hồng Nh có nghĩa vụ trả nguyên đơn tổng số tiền 347.000.000 đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn xác định: Do phía bị đơn cũng khó khăn và cũng là chị em có tham gia chơi hụi với nhau nhiều lần, có lời có lỗi nên nguyên đơn tự nguyện giảm 47.000.000 đồng. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả nguyên đơn tổng số tiền 300.000.000 đồng chẵn.

Quá trình tố tụng bị đơn Nguyễn Thị Hồng Nh vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự vay tài sản (Nợ hui) được quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn **Nguyễn Thị Hồng Nh** được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nhưng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối với đương sự này.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là:

- 01 Văn bản có nội dung: *“Hôm nay mừng 1-8 dương lịch 2022, tôi **Nguyễn Thị Hồng Nh** (sinh 21-10-1991). Hiện đang ở ấp Phương Thạnh, xã Phương Phú, Phụng Hiệp, HG có thiếu chị tâm 202 triệu Hai trăm lẻ hai triệu, tôi hứa sẽ trả bằng cách trả ngày 200, mỗi tháng 5 triệu khi nào mắng thì thôi”* phía dưới có ký và ghi tên **Nguyễn Thị Hồng Nh**.

- 02 bảng kê việc tham gia chơi hui có ký tên Nhung là người hốt hui vào các ngày 29/01/2021, số tiền 73.500.000 đồng và ngày 29/4/2021 số tiền 77.000.000 đồng.

[3.1] Do bị đơn vắng mặt nên không thể đối chất xem bị đơn có viết và ký tên vào biên nhận trên hay không cũng như không thể đối chất số tiền mượn.

[3.2] Tuy nhiên, bị đơn biết được việc nguyên đơn khởi kiện nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên xem như thừa nhận việc khởi kiện của nguyên đơn nhưng từ chối nghĩa vụ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ. Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập để giải quyết vụ án.

[3.3] Qua chứng cứ nguyên đơn cung cấp, có căn cứ xác định: Bị đơn **Nguyễn Thị Hồng Nh** còn thiếu nguyên đơn số tiền mượn và tiền hui là 347.000.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn tự nguyện giảm cho bị đơn 47.000.000 đồng, xét sự tự nguyện này là có lợi cho bị đơn nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3.3] Qua đánh giá chứng cứ, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn **Nguyễn Thị Hồng Nh** có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 300.000.000 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án có giá ngạch.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 463, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30.12.2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc **Nguyễn Thị Hồng Nh** có nghĩa vụ trả **Trần Thị Thanh T** tổng số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Thời gian trả nợ do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: **Nguyễn Thị Hồng Nh** phải nộp 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Trần Thị Thanh T được nhận lại 8.675.000đ (Tám triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007307, ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện PH;
- THA huyện PH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thanh Liêm